

SỞ GD&ĐT QUẢNG NINH
TRƯỜNG THPT LÊ CHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 124 /QĐ-THPT LC

Đông Triều, ngày 05 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
V/v phê duyệt Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường
Năm học 2026 - 2027

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT LÊ CHÂN

Căn cứ Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 15/2026/TT-BGD&ĐT ngày 24/3/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 2961/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của UBND tỉnh V/v ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2026 - 2027 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Công văn số 2728/SGD&ĐT-GDPT ngày 20 tháng 8 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026 – 2027.

Căn cứ Biên bản tổng hợp ý kiến góp ý Dự thảo Kế hoạch chiến lược nhà trường năm học 2026-2027.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch chiến lược nhà trường năm học 2026 - 2027 (có nội dung kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Lãnh đạo trường, các tổ chức, cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh trong nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Ngô Thị Liêm

Đông Triều, ngày 05 tháng 9 năm 2026

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2026 - 2027**

Chủ đề năm học: “Đổi mới tư duy - Chuyển biến mạnh mẽ - Kết quả thực chất”

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC

Căn cứ các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 5208/BGD&ĐT-GDPT ngày 07/8/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026-2027;

Căn cứ Quyết định số 2961/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của UBND tỉnh Quảng Ninh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2026-2027;

Căn cứ Công văn số 2728/SGD&ĐT-GDPT ngày 20 tháng 8 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026 – 2027; trong đó xác định yêu cầu đổi mới quản trị nhà trường theo hướng tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình, quản trị dựa trên dữ liệu, đẩy mạnh chuyển đổi số, AI, STEM/STEAM, phát triển năng lực số và xây dựng “Trường học số - Giáo viên số - Học sinh số - Quản trị giáo dục số”.

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 và thực trạng đội ngũ, học sinh, cơ sở vật chất, điều kiện kinh tế - xã hội của nhà trường;

Trường THPT Lê Chân xây dựng Kế hoạch chiến lược nhà trường năm học 2026-2027 như sau:

II. PHÂN TÍCH BỐI CẢNH VÀ THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG

1. Quy mô và nguồn lực

Năm học 2026-2027, nhà trường duy trì 22 lớp, khoảng 989 học sinh, với 55 cán bộ, giáo viên, nhân viên; 100% giáo viên đạt chuẩn hoặc trên chuẩn.

Nhà trường có hệ thống phòng học, phòng học bộ môn, phòng STEM, thư viện, phòng thực hành, nhà tập luyện đa năng và sân chơi, bãi tập tương đối đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục.

2. Những kết quả nổi bật năm học 2025-2026

2.1. Chất lượng giáo dục

- Học tập: Tốt: 32%; Khá: 63,7%; Đạt: 4,37%; Chưa đạt: 0%.
- Rèn luyện: Tốt: 92,4%; Khá: 6,6%; Đạt: 0,81%; Chưa đạt: 0%.

2.2. Giáo dục mũi nhọn

Thi học sinh giỏi cấp tỉnh đạt **47 giải**, gồm 01 giải Nhất, 07 giải Nhì, 18 giải Ba và 21 giải Khuyến khích; đồng thời đạt giải trong Tin học trẻ, nghiên cứu khoa học kỹ thuật và sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng.

2.3. Kết quả thi tốt nghiệp THPT

Có 354/355 học sinh đỗ tốt nghiệp, đạt 99,72%; điểm trung bình 6,204; xếp thứ 25/58 đơn vị toàn tỉnh, tăng 10 bậc so với năm 2025.

Một số kết quả môn học có thứ hạng tốt như Hóa học xếp thứ 3, Công nghệ xếp thứ 4, Sinh học thứ 6, Vật lý thứ 8; trong khi Toán, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý và đặc biệt Tiếng Anh còn dư địa cải thiện.

3. Những điểm mạnh

- Đội ngũ có tinh thần trách nhiệm, năng lực chuyên môn và kinh nghiệm; 100% giáo viên tham gia kiểm tra hoạt động sư phạm đạt Khá, Tốt; 30/30 giáo viên tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường đạt danh hiệu.
- Chất lượng giáo dục ổn định, không có học sinh Chưa đạt về học tập và rèn luyện.
- Chất lượng mũi nhọn được duy trì.
- Nhà trường đã có nền tảng chuyển đổi số, học bạ số, hồ sơ điện tử, kho học liệu số và khai thác nền tảng OLM.
- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục pháp luật, kỹ năng sống, STEM và nghiên cứu khoa học đã được triển khai với sự tham gia của nhiều cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và lực lượng xã hội.

4. Những hạn chế, thách thức

- Chất lượng đội ngũ chưa đồng đều; còn biểu hiện sức ì, tư tưởng cào bằng, chưa tạo được động lực đổi mới mạnh mẽ.

- Năng lực tiếng Anh của một bộ phận giáo viên và học sinh còn hạn chế; môi trường sử dụng tiếng Anh trong nhà trường chưa thực sự hình thành.

- Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và AI trong dạy học chưa đồng đều, chưa có hệ thống đánh giá rõ hiệu quả.

- Điểm đầu vào lớp 10 của học sinh còn thấp so với một số trường trong khu vực; một bộ phận học sinh thiếu động cơ và phương pháp học tập.

- Sự phối hợp của một bộ phận cha mẹ học sinh trong quản lý, hỗ trợ việc học của học sinh chưa thường xuyên.

- Một số thiết bị thực hành Hóa, Sinh, Công nghệ còn thiếu; phòng máy tính chưa đáp ứng tỷ lệ 1 học sinh/máy; một số thiết bị Vật lý, Công nghệ xuống cấp.

III. QUAN ĐIỂM VÀ ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Quan điểm chỉ đạo

Một là, lấy chất lượng thực chất của học sinh làm trung tâm của mọi hoạt động quản trị nhà trường.

Không chạy theo thành tích; mọi chỉ tiêu phải gắn với chất lượng thực tế, có số liệu minh chứng và được kiểm tra theo chu kỳ.

Hai là, chuyển từ “quản lý công việc” sang “quản trị kết quả”.

Mỗi nhiệm vụ phải xác định rõ: ai làm - làm gì - thời gian nào - sản phẩm gì - đo bằng chỉ số nào - trách nhiệm thuộc về ai.

Ba là, coi phát triển đội ngũ là khâu đột phá.

Tập trung thay đổi tư duy nghề nghiệp, giảm sức ỳ, tăng tự học, tự bồi dưỡng, chia sẻ chuyên môn và trách nhiệm cá nhân.

Bốn là, lấy chuyển đổi số và AI làm công cụ nâng cao chất lượng, không phải mục tiêu hình thức.

Sở GDĐT yêu cầu hình thành nền tảng “Trường học số - Giáo viên số - Học sinh số - Quản trị giáo dục số”; dữ liệu phải được sử dụng để điều chỉnh dạy học và quản trị.

Năm là, phát triển nhà trường theo hướng mở.

Tăng cường liên kết với gia đình, chính quyền địa phương, doanh nghiệp, trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cựu học sinh và các tổ chức xã hội.

IV. TẦM NHÌN VÀ MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

Xây dựng Trường THPT Lê Chân trở thành cơ sở giáo dục trung học có chất lượng ổn định, môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, hạnh phúc; quản trị hiện đại, dựa trên dữ liệu; đội ngũ có năng lực đổi mới; học sinh có phẩm chất, năng lực, năng lực số, năng lực ngoại ngữ và khả năng thích ứng với xã hội hiện đại.

2. Sứ mệnh

Tạo môi trường để mỗi học sinh được học tập, rèn luyện, trải nghiệm và phát triển phù hợp với năng lực của bản thân; mỗi giáo viên được phát triển nghề nghiệp; mỗi thành viên nhà trường có trách nhiệm đóng góp vào sự phát triển bền vững của nhà trường và cộng đồng.

3. Giá trị cốt lõi

Trách nhiệm - Kỷ cương - Nhân ái - Hợp tác - Đổi mới - Sáng tạo - Chất lượng - Hạnh phúc.

4. Mục tiêu tổng quát năm học 2026-2027

Tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng giáo dục thực chất, chất lượng đội ngũ và hiệu quả quản trị nhà trường, trong đó tập trung vào 05 đột phá:

- Đột phá về chất lượng học tập và thi tốt nghiệp THPT.
- Đột phá về phát triển đội ngũ và văn hóa trách nhiệm.
- Đột phá về chuyển đổi số, AI và quản trị bằng dữ liệu.
- Đột phá về ngoại ngữ, STEM, nghiên cứu khoa học và hướng nghiệp.
- Đột phá về xây dựng môi trường giáo dục an toàn, kỷ cương, hạnh phúc.

V. HỆ THỐNG MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Trụ cột 1: Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà

*** Chỉ tiêu:**

- Duy trì quy mô 22 lớp, khoảng 990 học sinh.
- Học tập: Tốt: $\geq 32,5\%$; Khá: 63,5–64%; Đạt: $< 3,5\%$; Chưa đạt: 0%.
- Rèn luyện: Tốt: $\geq 93\%$; Khá: $< 6,2\%$; Đạt: $< 0,8\%$; Chưa đạt: 0%.

Các chỉ tiêu trên kế thừa và nâng nhẹ mục tiêu nhà trường đã xác định trên cơ sở kết quả 2025-2026.

*** Giải pháp chiến lược:**

- Khảo sát đầu năm theo từng môn, từng lớp và từng nhóm học sinh.
- Xây dựng hồ sơ chất lượng của từng lớp và từng học sinh có nguy cơ.
- Phân loại học sinh thành các nhóm: nhóm cần hỗ trợ; nhóm đạt chuẩn; nhóm khá, giỏi; nhóm có năng lực nổi trội.

- Tổ chức phụ đạo theo nhu cầu thực tế, không dạy đại trà hình thức.
- Thực hiện dạy học phân hóa.
- Mỗi tổ chuyên môn xác định tối thiểu 2-3 “điểm nghẽn chất lượng” cần giải quyết trong năm.
- Phân tích kết quả kiểm tra theo câu hỏi - năng lực - nhóm học sinh - lớp - giáo viên để điều chỉnh dạy học.

2. Trụ cột 2: Nâng cao chất lượng thi tốt nghiệp THPT

** Mục tiêu: Chuyển từ mục tiêu “đỗ tốt nghiệp” sang nâng cao chất lượng và thứ hạng thực chất.*

*** Chỉ tiêu đề xuất:**

- Tỷ lệ tốt nghiệp: $\geq 99,7\%$, phần đầu 100%.
- Điểm trung bình thi tốt nghiệp: $\geq 6,4$ điểm.
- Phần đầu xếp trong **Top 20 đơn vị** của tỉnh.
- Không để học sinh có nguy cơ trượt tốt nghiệp mà nhà trường không có hồ sơ theo dõi, hỗ trợ.

- Các môn có điểm trung bình thấp phải có kế hoạch cải thiện riêng.

*** Giải pháp: Đối với khối 12:**

- Khảo sát chất lượng ngay tháng 9.
- Mỗi học sinh có “hồ sơ mục tiêu tốt nghiệp”.
- Phân loại học sinh theo 4 nhóm: Nguy cơ; Có khả năng đạt; Có khả năng khá; Có khả năng đạt điểm cao.

- Tổ chức kiểm tra định kỳ theo cấu trúc phù hợp với yêu cầu thi.

- Phân tích dữ liệu sau mỗi lần kiểm tra.

- Giao trách nhiệm cụ thể cho GVCN, giáo viên bộ môn, tổ chuyên môn và BGH.

- Tổ chức các đợt “cảnh báo sớm” đối với học sinh có kết quả thấp.

Đặc biệt, không sử dụng khảo sát để gây áp lực thành tích; Sở yêu cầu kết quả đánh giá phải được sử dụng để điều chỉnh dạy học, hỗ trợ học sinh và không chạy theo tỷ lệ tốt nghiệp.

3. Trụ cột 3: Phát triển giáo dục mũi nhọn

*** Chỉ tiêu:**

- Duy trì từ 47 giải HSG cấp tỉnh trở lên, đồng thời tăng tỷ lệ giải Nhất, Nhì.

- Phần đầu có học sinh đạt giải cao ở các môn có thể mạnh.
- 100% sản phẩm nghiên cứu khoa học, sáng tạo, Tin học trẻ được tuyển chọn cấp trường được hỗ trợ hoàn thiện trước khi tham gia cấp trên.
- Phần đầu các sản phẩm được chọn dự thi cấp tỉnh đạt từ giải Ba trở lên.

*** Giải pháp:**

- Phát hiện học sinh có năng lực ngay từ lớp 10.
- Xây dựng nguồn HSG theo hướng “3 năm”, không chỉ tập trung vào lớp 12.
- Giao giáo viên phụ trách từng đội tuyển.
- Xây dựng hồ sơ phát triển cá nhân cho học sinh năng khiếu.
- Tăng cường kết nối giáo viên giỏi, cựu học sinh, chuyên gia, trường đại học.

- Hình thành các CLB Toán, Tin học, Khoa học tự nhiên, Ngoại ngữ, STEM.

4. Trụ cột 4: Đột phá phát triển đội ngũ

Đây là khâu đột phá quan trọng nhất của năm học.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% CBGVNV hoàn thành nhiệm vụ; phần đầu 100% hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- 100% giáo viên tham gia tập huấn chuyên môn.
- 100% giáo viên sử dụng thành thạo các hệ thống quản lý, hồ sơ điện tử và nền tảng dạy học.
- 100% giáo viên tham gia dự giờ, thao giảng.
- Ít nhất 50% giờ thao giảng đạt loại Giỏi trở lên.
- Từ 30% CBGVNV có sáng kiến/giải pháp được công nhận cấp cơ sở trở lên.
- Ít nhất 01 sáng kiến được công nhận cấp tỉnh.
- Từ 50% GVCN đạt danh hiệu GVCN giỏi cấp trường trở lên.
- Phần đầu từ 30% CBGVNV đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

*** Giải pháp “3 thay đổi”:**

- Thay đổi 1: Từ “hoàn thành nhiệm vụ” sang “tạo ra kết quả”: Mỗi giáo viên phải xác định ít nhất một mục tiêu cải tiến chất lượng trong năm.
- Thay đổi 2: Từ “dự giờ để xếp loại” sang “dự giờ để phát triển nghề nghiệp”: Sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học, tập trung vào học sinh học được gì - vì sao chưa học được - giáo viên cần thay đổi gì.

- Thay đổi 3: Từ “tự học tự phát” sang “tự học có minh chứng”: Mỗi giáo viên xây dựng hồ sơ phát triển nghề nghiệp cá nhân gồm: nội dung tự học; sản phẩm; tiết dạy áp dụng; kết quả học sinh; kinh nghiệm chia sẻ với đồng nghiệp.

5. Trụ cột 5: Chuyển đổi số, AI và quản trị bằng dữ liệu

*** Mục tiêu:**

Xây dựng mô hình: “*Quản trị số - Dạy học số - Giáo viên số - Học sinh số*”.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% CBGVNV sử dụng thành thạo hệ thống quản lý điện tử.
- 100% dữ liệu quản lý học sinh được cập nhật đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn.
- 100% tổ chuyên môn có kho học liệu số.
- Mỗi tổ chuyên môn xây dựng tối thiểu một sản phẩm/hệ thống học liệu số dùng chung.
- 100% giáo viên được bồi dưỡng về AI và an toàn số.
- Mỗi tổ chuyên môn triển khai ít nhất 01 hoạt động dạy học có ứng dụng AI phù hợp.
- Xây dựng ngân hàng câu hỏi dùng chung của nhà trường.
- Từng bước xây dựng dashboard quản trị chất lượng theo các nhóm dữ liệu: chuyên cần; học tập; rèn luyện; kiểm tra; thi tốt nghiệp; HSG; vi phạm; hướng nghiệp; hoạt động đội ngũ.

*** Nguyên tắc:**

Không chuyển hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử một cách cơ học; phải chuyển từ quản lý hồ sơ sang quản trị dữ liệu.

Sở cũng yêu cầu giảm hồ sơ, thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu số và không yêu cầu giáo viên, học sinh cung cấp lại thông tin đã có trên hệ thống.

6. Trụ cột 6: Tiếng Anh và năng lực ngoại ngữ

Đây là một trong những nhiệm vụ ưu tiên vì kết quả tiếng Anh năm 2026 của nhà trường đạt 4,913 điểm, xếp thứ 27 toàn tỉnh.

Sở yêu cầu triển khai thực chất Đề án đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học, ưu tiên bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ cho giáo viên và xây dựng môi trường sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp, hoạt động giáo dục và sinh hoạt nhà trường.

*** Mục tiêu:** “English every day - English everywhere - English for communication.”

*** Chỉ tiêu:**

- Tăng điểm trung bình môn Tiếng Anh trong kỳ thi tốt nghiệp so với năm 2026.
- 100% giáo viên Tiếng Anh xây dựng kế hoạch phát triển chuyên môn cá nhân.
- Tổ chức hoạt động giao tiếp tiếng Anh thường xuyên.
- Xây dựng “English Corner”.
- Phát triển CLB Tiếng Anh.
- Tổ chức ít nhất 01 hoạt động ngoại khóa/học kỳ bằng tiếng Anh.
- Khuyến khích giáo viên các môn học sử dụng các thuật ngữ, câu giao tiếp tiếng Anh phù hợp trong hoạt động giáo dục.

*** Giải pháp:**

Phân hóa lộ trình áp dụng Tiếng Anh theo từng nhóm môn: Trong năm học 2026 - 2027, tập trung bắt buộc chỉ tiêu giao tiếp và ngoại khóa đối với nhóm bộ môn Tiếng Anh và câu lạc bộ. Đối với giáo viên môn khác, tổ chức tập huấn các thuật ngữ chuyên ngành cơ bản theo từng nhóm bộ môn và khuyến khích tự nguyện thực hiện, không đưa vào tiêu chí đánh giá thi đua chuyên môn bắt buộc (chỉ tính điểm cộng thêm).

7. Trụ cột 7: STEM, AI, nghiên cứu khoa học và hướng nghiệp

*** Chỉ tiêu:**

- Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ: mỗi môn ít nhất 01 bài học STEM/năm.
- Tổ chức Ngày hội STEM/AI cấp trường nếu đủ điều kiện.
- Duy trì và nâng cao chất lượng cuộc thi NCKH, Tin học trẻ, sáng tạo thanh thiếu niên.
- Mỗi khối có ít nhất 01 hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp thực tế.
- Tổ chức tối thiểu 03 hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường, theo hướng mỗi khối một hoạt động, bảo đảm thiết thực, an toàn, tiết kiệm và phù hợp điều kiện thực tế. Các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường phải có mục tiêu giáo dục rõ ràng, không hình thức, không gây áp lực hoặc phát sinh chi phí không cần thiết cho học sinh, cha mẹ học sinh.

* Giải pháp: ưu tiên hoàn thành việc sửa chữa thiết bị Vật lý, Công nghệ và bổ sung thiết bị Hóa/Sinh/Máy tính trong năm học 2026 - 2027 làm căn cứ cơ sở vật chất để giáo viên triển khai các bài học STEM và tiết dạy ứng dụng AI đạt chất lượng.

8. Trụ cột 8: Xây dựng trường học an toàn, hạnh phúc, kỷ cương

*** Mục tiêu:**

Xây dựng môi trường: Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Văn minh - Hạnh phúc.

*** Chỉ tiêu:**

- Không để xảy ra vụ việc nghiêm trọng về bạo lực học đường.
- 100% học sinh được giáo dục về pháp luật, an toàn giao thông, phòng chống bạo lực, xâm hại, tệ nạn xã hội và an toàn trên môi trường mạng.
- 100% học sinh được tiếp cận hoạt động tư vấn tâm lý, hướng nghiệp.
- Duy trì hoạt động tư vấn học đường.
- Xây dựng cơ chế phát hiện sớm học sinh có khó khăn về học tập, tâm lý, hành vi.
- Tăng cường phối hợp nhà trường - gia đình - xã hội.

VI. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG TRỌNG TÂM

Chương trình 1. “Mỗi học sinh tiến bộ mỗi ngày”: Tập trung vào chất lượng thực chất, đặc biệt học sinh có nguy cơ.

=> Sản phẩm: Hồ sơ chất lượng học sinh; bảng theo dõi tiến bộ; báo cáo phân tích dữ liệu theo tháng.

Chương trình 2. “Mỗi giáo viên một đổi mới”: Mỗi giáo viên lựa chọn ít nhất một vấn đề chuyên môn để cải tiến trong năm học.

=> Sản phẩm: sáng kiến, chuyên đề, học liệu, bài dạy minh họa hoặc giải pháp cải tiến.

Chương trình 3. “Quản trị nhà trường bằng dữ liệu”: Thiết lập hệ thống dữ liệu quản trị thống nhất.

=> Sản phẩm: Báo cáo chất lượng theo tháng; dashboard quản trị; cơ sở dữ liệu học sinh có nguy cơ.

Chương trình 4. “AI cùng giáo viên - AI đồng hành cùng học sinh”

Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng AI: thiết kế bài học; tạo học liệu; xây dựng câu hỏi; phân tích dữ liệu; hỗ trợ cá thể hóa; tự học; kiểm chứng thông tin; bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Việc sử dụng AI phải bảo đảm an toàn, có trách nhiệm và không thay thế vai trò sư phạm của giáo viên.

Chương trình 5. “English School - English Life”

Xây dựng môi trường tiếng Anh trong trường học thông qua: giao tiếp; bảng biểu; câu lạc bộ; hoạt động trải nghiệm; ngày hội; các cuộc thi; hoạt động chào cờ; các sản phẩm học tập.

Chương trình 6. “Lê Chân STEM - Sáng tạo - Khởi nghiệp”

Xây dựng hệ sinh thái: STEM → NCKH → Công nghệ → Hướng nghiệp → Khởi nghiệp.

Chương trình 7. “Trường học hạnh phúc - Không bạo lực”

Tập trung vào: văn hóa ứng xử; tư vấn tâm lý; kỹ năng sống; an toàn mạng; phòng chống bạo lực; sức khỏe học đường; thể thao và nghệ thuật.

VII. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

Thời gian	Trọng tâm chiến lược	Sản phẩm chính
Tháng 9/2026	Khởi động chiến lược; khảo sát đầu vào; phân tích dữ liệu học sinh	Bộ dữ liệu chất lượng đầu năm
Tháng 10/2026	Chuẩn hóa kế hoạch tổ chuyên môn; phát triển đội ngũ; CDS	Kế hoạch tổ; hồ sơ phát triển GV
Tháng 11/2026	Đổi mới PPDH, kiểm tra đánh giá; HSG	Chuyên đề; ngân hàng câu hỏi
Tháng 12/2026	Sơ kết học kỳ I; phân tích dữ liệu	Báo cáo chất lượng HKI
Tháng 1-2/2027	Tăng tốc chất lượng; STEM; NCKH; tiếng Anh	Sản phẩm STEM/NCKH
Tháng 3/2027	Cao điểm thi thử tốt nghiệp; hướng nghiệp	Hồ sơ mục tiêu TN của HS
Tháng 4/2027	Ôn thi tốt nghiệp; kiểm tra tiến độ chiến lược	Báo cáo cảnh báo sớm
Tháng 5/2027	Hoàn thành chương trình; tổng kết chất lượng	Báo cáo kết quả
Tháng 6-7/2027	Thi tốt nghiệp; đánh giá chiến lược	Báo cáo tổng kết
Tháng 8/2027	Rút kinh nghiệm, xây dựng chiến lược năm học mới	Báo cáo cải tiến

VIII. CƠ CHẾ QUẢN TRỊ VÀ TRÁCH NHIỆM

1. Hiệu trưởng

- Chịu trách nhiệm chung về toàn bộ chiến lược.
- Quyết định các mục tiêu ưu tiên.
- Điều hành theo dữ liệu và kết quả.
- Kiểm tra tiến độ hằng tháng.
- Công khai kết quả thực hiện trong tập thể lãnh đạo và các bộ phận liên quan.

2. Các Phó Hiệu trưởng

Mỗi Phó Hiệu trưởng phụ trách một nhóm trụ cột, có chỉ tiêu và sản phẩm cụ thể, không chỉ phụ trách “công việc”.

3. Tổ trưởng chuyên môn

Chuyển từ quản lý hồ sơ sang quản trị chất lượng tổ: chất lượng từng môn; chất lượng từng lớp; chất lượng từng giáo viên; chất lượng HSG; chất lượng thi tốt nghiệp; đổi mới chuyên môn.

4. Giáo viên

Mỗi giáo viên phải có: 01 mục tiêu chuyên môn + 01 sản phẩm đổi mới + 01 minh chứng kết quả.

5. Giáo viên chủ nhiệm

GVCN là “đầu mối quản trị học sinh”: chuyên cần; học tập; rèn luyện; hoàn cảnh; tâm lý; hướng nghiệp; phối hợp cha mẹ học sinh.

IX. CƠ CHẾ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Thực hiện phương thức: Kế hoạch → Thực hiện → Dữ liệu → Phân tích → Điều chỉnh → Đánh giá kết quả.

1. Kiểm tra hằng tháng

Tập trung vào 10 chỉ số: (1) Chuyên cần; (2) Học tập; (3) Rèn luyện; (4) Học sinh nguy cơ; (5) Chất lượng kiểm tra; (6) HSG; (7) Thi tốt nghiệp; (8) CDS; (9) Hoạt động giáo dục; (10) Kỷ luật, an toàn trường học.

2. Đánh giá giữa kỳ

- Mỗi học kỳ tổ chức một phiên họp chuyên môn theo mô hình: “**Hội nghị phân tích dữ liệu chất lượng giáo dục**”.

- Không chỉ báo cáo tỷ lệ mà phải trả lời: Chất lượng đang ở đâu? Vì sao? Đối tượng nào cần hỗ trợ? Ai chịu trách nhiệm? Giải pháp nào? Khi nào kiểm tra lại?

3. Đánh giá cuối năm

Đánh giá theo 04 nhóm: *Kết quả học sinh - Đội ngũ - Quản trị - Mức độ hài lòng.*

X. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1. Nguồn nhân lực

Phát huy tối đa năng lực của 55 CBGVNV; bố trí đúng người, đúng năng lực, ưu tiên giáo viên có năng lực chuyên môn, công nghệ, ngoại ngữ, STEM và hướng nghiệp.

2. Cơ sở vật chất

Ưu tiên: (1) thiết bị thực hành Hóa, Sinh, Công nghệ; (2) thiết bị Vật lý xuống cấp; (3) nâng cấp phòng máy tính; (4) thư viện số; (5) phòng tư vấn tâm lý; (6) thiết bị phục vụ STEM/AI.

3. Nguồn lực xã hội

- Chủ động huy động nguồn lực hợp pháp từ: cha mẹ học sinh; cựu học sinh; doanh nghiệp; trường đại học; cơ sở giáo dục nghề nghiệp; cơ quan chuyên môn; các tổ chức xã hội.

- Việc huy động phải công khai, tự nguyện, đúng quy định, không tạo áp lực cho học sinh và cha mẹ học sinh.

XI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

(1) Hiệu trưởng tổ chức quán triệt Kế hoạch chiến lược tới toàn thể CBGVNV, học sinh và các lực lượng phối hợp giáo dục.

(2) Các Phó Hiệu trưởng căn cứ kế hoạch xây dựng kế hoạch chuyên đề, kế hoạch lĩnh vực được phân công.

(3) Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu chiến lược gắn với môn học và chỉ tiêu chất lượng.

(4) GVCN cụ thể hóa mục tiêu chiến lược vào kế hoạch chủ nhiệm và hồ sơ theo dõi học sinh.

(5) Đoàn Thanh niên, Ban tư vấn học đường và các bộ phận liên quan xây dựng chương trình hành động theo chức năng.

(6) Định kỳ hằng tháng, Ban Lãnh đạo đánh giá tiến độ; hằng học kỳ tổ chức đánh giá kết quả theo dữ liệu.

(7) Những chỉ tiêu có nguy cơ không đạt phải được xác định nguyên nhân và có phương án điều chỉnh ngay, không chờ đến cuối năm học.

(8) Cuối năm học, nhà trường tổ chức đánh giá toàn diện việc thực hiện Kế hoạch chiến lược; xác định những mục tiêu đạt, chưa đạt, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm và nhiệm vụ chuyển tiếp sang năm học 2027-2028.

XII. CAM KẾT CHẤT LƯỢNG

- Trường THPT Lê Chân xác định năm học 2026-2027 là năm học chuyển từ duy trì kết quả sang tạo chuyển biến về chất lượng; lấy chủ đề: **“Đổi mới tư duy - Chuyển biến mạnh mẽ - Kết quả thực chất”** làm phương châm hành động.

- Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên: Dám đổi mới - Dám chịu trách nhiệm - Dám đo lường kết quả - Dám điều chỉnh để tiến bộ.

Mỗi tổ chuyên môn: Không chỉ hoàn thành chương trình mà phải tạo ra sự tiến bộ của học sinh.

Mỗi giáo viên: Không chỉ hoàn thành giờ dạy mà phải tạo ra giá trị học tập cho học sinh.

Mỗi cán bộ quản lý: Không chỉ quản lý công việc mà phải quản trị bằng dữ liệu, bằng trách nhiệm và bằng kết quả.

Mục tiêu cuối cùng là xây dựng **Trường THPT Lê Chân có chất lượng thực chất, đội ngũ trách nhiệm, học sinh tiến bộ, quản trị hiện đại và môi trường giáo dục an toàn, hạnh phúc.**

Nơi nhận:

- Đảng ủy; Ban lãnh đạo;
- CB, GV, NV, HS;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Ngô Thị Liêm